

**Công ty TNHH một thành viên
Quản lý tài sản của các tổ chức tín
dụng Việt Nam**

Biểu số 03-PL1/DBTK

BÁO CÁO

THU HỒI NỢ XẤU

(Tháng năm.....)

[illegible]

Lập biểu

Kiểm soát

Hà Nội, ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

1. Đối tượng áp dụng: Công ty TNHH một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất ngày 10 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.

3. Hình thức báo cáo: Báo cáo điện tử.

4. Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Dự báo, thống kê.

5. Hướng dẫn lập báo cáo:

- Cột (2): Tên khách hàng mua nợ.

- Cột (3): Loại hình khách hàng mua nợ, cụ thể:

+ Trường hợp khách hàng mua nợ là TCTD: Mã TCTD tuân theo quy định chuẩn của NHNN theo Quyết định 23/2007/QĐ-NHNN ngày 5/6/2007 về Quy định mã ngân hàng dùng trong hoạt động nghiệp vụ ngân hàng.

+ Trường hợp khách hàng mua nợ không phải TCTD, có giá trị: TC: Tổ chức và CN: Cá nhân.

- Cột (4): Mã số thuế đối với tổ chức, Chứng minh thư/Hộ chiếu đối với cá nhân trong trường hợp khách hàng mua nợ không phải TCTD. Trường hợp khách hàng mua nợ là TCTD, không cần khai Cột này.

- Cột (5): Thống kê số dư khoản nợ VAMC bán hoặc thu hồi nợ đến ngày cuối cùng của kỳ báo cáo. Đơn vị tính: Triệu đồng.

Trường hợp chuyển một phần nợ thành vốn góp, vốn cổ phần, số dư khoản nợ VAMC thu hồi là số dư phần giá trị khoản nợ của khách hàng vay hạch toán ngoại bảng tại VAMC được VAMC chuyển thành vốn góp tính đến ngày cuối cùng của kỳ báo cáo. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (6): Hình thức bán hoặc thu hồi khoản nợ, có giá trị:

1: Bán toàn bộ khoản nợ

2: Bán một phần khoản nợ

3: Bán tài sản bảo đảm thu hồi nợ

4: Nhận tài sản bảo đảm để thu hồi nợ

5: Khách hàng/bên bảo đảm/bên thứ ba trả nợ

6: Chuyển một phần nợ thành vốn góp, vốn cổ phần

- Cột (7): Giá trị ghi sổ số dư nợ gốc còn lại trên sổ sách của VAMC sau khi VAMC bán/thu hồi khoản nợ. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (8): Mã trái phiếu đặc biệt.

- Cột (9): Mệnh giá trái phiếu đặc biệt. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (10): Giá mua bán khoản nợ theo giá trị thị trường. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (11): Mã TCTD tuân theo quy định chuẩn của NHNN theo Quyết định 23/2007/QĐ-NHNN ngày 5/6/2007 về Quy định mã ngân hàng dùng trong hoạt động nghiệp vụ ngân hàng.

- Cột (12): Loại hình khách hàng vay phân theo tổ chức hay cá nhân, có giá trị:

TC: Tổ chức

CN: Cá nhân

- Cột (13): Mã số thuế đối với tổ chức, Chứng minh thư/Hộ chiếu đối với cá nhân.